

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN P  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST

Ngày: 09-7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trí Tuyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Minh Đoan.

Bà Đỗ Thị Thanh Xuân.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lê Mai – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Anh Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1992; Nơi sinh: Thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn N, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1971; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; Có vợ: Nguyễn Thị L1, sinh năm 1992; Con: có 02 con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 89 HSST ngày 31/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện T - Thành phố Hà Nội, xử phạt 30 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 131 HSST ngày 27/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện T - Thành phố Hà Nội, xử phạt 39 tháng tù về tội Cướp giật tài sản (Đã được xóa án tích) (Theo danh chỉ bản số 65 lập ngày 05/3/2021 tại Công an huyện P và lý lịch bị can phản ánh);

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2021 đến nay theo quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng huyện T, thành phố Hà Nội (Có mặt).

- Người bị hại:

+ Bà Dương Thị H1, sinh năm 1950; HKTT: Thôn C, xã H, huyện P, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962; HKTT: Thôn N, xã H, huyện P, thành phố Hà Nội. (vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; HKTT và nơi ở: Thôn N, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội. (vắng mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do lười lao động, nhưng lại muốn có tiền để tiêu sài nên Nguyễn Văn H đã sử dụng xe máy BKS 29K1- 699.77 đi dọc đường thuộc địa bàn một số xã giáp huyện T để xem ai có tài sản thì điều khiển xe máy đi áp sát để Cướp giật tài sản. Trong ngày 17 và ngày 21/02/2021 H đã thực hiện được 02 vụ cướp giật tài sản của người đi xe đạp trên đường thuộc địa phận xã H, huyện P, thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

**-Vụ thứ nhất:** Sáng ngày 17/02/2021, H điều khiển xe máy BKS 29K1-699.77 đi theo đường tỉnh lộ 429 theo hướng quán tròn đi sang huyện P, H rẽ đi vào đường xã P1 đi chợ Đ, huyện P, thì nhìn thấy bà Nguyễn Thị L đang đạp xe đạp đi ngược chiều trên đoạn đường thuộc khu cầu đất, thôn N. H quan sát thấy phía trước giỏ để hàng của xe đạp bà L có để túi bóng màu đỏ. Thấy vậy, H vòng xe quay lại đi theo, đến đoạn ngã ba thì H điều khiển xe máy đi áp sát bên trái xe đạp rồi vượt lên vòng qua áp sát bên phải xe đạp và giơ tay phải giật lấy chiếc túi bóng màu đỏ đựng tài sản của bà L, rồi tăng ga phóng xe bỏ chạy, về đến thôn C1, xã C, huyện T thì H dừng lại, kiểm tra bên trong túi thấy có 01 chiếc túi bóng màu trắng đựng giấy tờ như sổ khám chữa bệnh, thẻ bảo hiểm y tế, 01 số gói, vỉ thuốc tây, 01 gói thuốc diệt chuột. Không thấy có tiền, H vút hết vào vườn chuối ven đường.

**-Vụ thứ hai:** Khoảng 07 giờ sáng ngày 21/02/2021, H điều khiển xe máy BKS 29K1- 699.77 đi theo đường tỉnh lộ 429 theo hướng quán tròn đi sang huyện P. Khi H rẽ đi vào đường P1 - H, huyện P, thì nhìn thấy bà Dương Thị H1 đang đạp xe đạp đi ngược chiều, phía trước giỏ để hàng có để túi bóng màu trắng. Thấy vậy, H vòng xe quay lại đi theo, đến đoạn đường cong đối diện chùa N, xã H, thấy không có người trên đường, thì H điều khiển xe máy áp sát bên trái xe đạp bà H1 và giơ tay phải giật lấy chiếc túi đựng tài sản của bà H1, rồi tăng ga phóng xe bỏ chạy, rẽ đi vào đường bê tông để đi ra đường xã P1, đi về đến đoạn đường thôn Đ, xã P1, huyện P thì dừng lại để kiểm tra. H thấy bên trong túi thấy có khoảng 400.000đồng và một số tài sản khác như chùm chìa khóa, mấy miếng khoai lang, 01 con dao thái lan. H lấy tiền cất vào túi quần, số tài sản không phải là tiền, H vút xuống bờ mương nước cạnh đường.

Ngày 23/02/2021, Nguyễn Văn H bị Công an huyện T, thành phố Hà Nội, bắt giữ khẩn cấp về hành vi cướp giật tài sản ngày 07/02/2021 tại Thôn T, xã C, huyện T, theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 27 ngày 20/02/2021. Đến ngày 26/02/2021, CQĐT Công an huyện Thah Oai đã Quyết định khởi tố bị can số 46 và ra Lệnh tạm giam số 27 đối với bị can Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra làm rõ Nguyễn Văn H còn thực hiện 02 vụ Cướp giật tài sản của bà Nguyễn Thị L và Dương Thị H1 ở xã H, huyện P. Do đó, Cơ quan điều tra

Công an huyện T đã thông báo chuyển tài liệu điều tra cho Cơ quan CSĐT Công an huyện P điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra vụ án, ngày 26/02/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện P đã dẫn giải Nguyễn Văn H chỉ nơi vứt bỏ túi bóng, giấy tờ Cướp giật tài sản. đã thu giữ được các vật chứng gồm:

- Tại thôn C1, xã C, huyện T, thu giữ: 02 vỉ thuốc chữa dạ dày Folitat; 15 gói thuốc Vilanta; 04 vỉ thuốc Cossyndo; 04 vỉ thuốc Captoprit Stella; 01 gói thuốc diệt chuột; 04 thẻ bảo hiểm y tế ghi tên Lê Thị N2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Thị L; 03 sổ khám bệnh ghi tên: Lê Thị N2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Thị L.

- Tại nương nước đường L, xã P1, huyện P, thu giữ: 01 túi nil on màu trắng bên trong có 01 túi nil on màu vàng đựng 01 con dao thái lan chuôi nhựa dài 22 cm, phần lưỡi rộng 3cm; 01 bao hộp đựng kính màu nâu quai có móc 1 chìa khóa, bên trong có 01 chùm chìa khóa 6 chìa; 5-6 miếng khoai lang; 02 bút bi màu đen; 01 mảnh giấy màu đỏ trên mặt có linh hoa văn; 01 quả cau; 03 thìa nhựa.

Sau khi bị cướp giật tài sản, các bị hại Nguyễn Thị L, Dương Thị H1 đều trình báo tới Công xã H. Quá trình điều tra, các bị hại đều khai nhận bị Nguyễn Văn H cướp giật tài sản, ngoài số tài sản thu giữ trên, bà Dương Thị H1 còn có 400.000đồng để trong túi bóng.

*Tại bản Kết luận định giá tài sản trong Tố tụng hình sự ngày 24/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện P, kết luận:*

+ Các tài sản gồm: 02 vỉ thuốc chữa dạ dày Folitat; 15 gói thuốc Vilanta; 04 vỉ thuốc Cossyndo; 04 vỉ thuốc Captoprit Stella; 01 gói thuốc diệt chuột; 01 quả cau; 04 thẻ bảo hiểm y tế ghi tên Lê Thị N2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Thị L; 03 sổ khám bệnh, có giá là **67.200 đồng**.

+ Các tài sản gồm: 01 túi nil on màu trắng bên trong có 01 túi nil on màu vàng đựng 01 con dao thái lan chuôi nhựa dài 22 cm, phần lưỡi rộng 3cm; 01 bao hộp đựng kính màu nâu quai có móc 1 chìa khóa, bên trong có 01 chùm chìa khóa 6 chìa; 5-6 miếng khoai lang; 02 bút bi màu đen; 01 mảnh giấy màu đỏ trên mặt có linh hoa văn; 01 quả cau; 03 thìa nhựa, có giá là **105.000 đồng**.

**Tổng cộng giá trị tài sản là: 172.200 đồng (Một trăm bảy hai nghìn hai trăm đồng).**

**\*Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:**

Ngày 03/4/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị hại Nguyễn Thị L, Dương Thị H1 những tài sản thu giữ nêu trên do Nguyễn Văn H cướp giật.

Ngày 14/4/2021, chị Nguyễn Thị T là mẹ đẻ Nguyễn Văn H đến gặp và tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị L số tiền 800.000đồng, Dương Thị H1 số tiền 400.000đồng, các bị hại L và H1 đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường gì nữa, và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can Nguyễn Văn H.

Chiếc xe mô tô BKS 29K1- 699.77 là của bố mẹ H mua, tự H lấy xe đi Cướp giật tài sản, gia đình H không ai biết. Chiếc xe này đã bị Cơ quan CSĐT Công an huyện T thu giữ để xử lý trong vụ án Cướp giật tài sản ngày 07/02/2021 ở địa bàn huyện T, nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng với hành vi bản thân đã thực hiện. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 10/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: xử phạt Nguyễn Văn H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về bồi thường dân sự: Không xét; Về vật chứng: Không xem xét xử lý trong vụ án này; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn nhận tội, hứa sẽ sửa chữa, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Bản Kết luận định giá tài sản, Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận:

Do đua đòi ăn chơi, Nguyễn Văn H đã điều khiển xe mô tô BKS 29K1-299.77 của gia đình đi dọc đường nhằm Cướp giật tài sản của người đi đường. Trong 02 ngày 17 và 21/02/2021, Nguyễn Văn H đã thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản gồm: 400.000 đồng; 02 vỉ thuốc chữa da dày Folitat; 15 gói thuốc Vilanta; 04 vỉ thuốc Cossyndo; 04 vỉ thuốc Captoprit Stella; 01 gói thuốc diệt chuột; 01 quả cau; 04 thẻ bảo hiểm y tế; 03 sổ khám bệnh; 01 con dao thái lan chuôi nhựa; 01 bao hộp đựng kính màu nâu; 07 chìa khóa; 6 miếng khoai lang; 02 bút bi màu đen; 01 mảnh giấy màu đỏ trên mặt có linh hoa văn; 01 quả cau; 03 thìa nhựa, của 02 bị hại là bà Nguyễn Thị L (Sinh năm 1962) và bà Dương Thị H1 (Sinh năm 1950); Tổng cộng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 572.200 đồng

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của Nguyễn Văn H đã phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật

hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo H ra xét xử về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo đã lợi dụng đoạn đường vắng vẻ, rình rập các bị hại là người già yếu, di chuyển bằng phương tiện thô sơ để sử dụng xe máy thực hiện hành vi cướp tài sản. Hành vi của bị cáo H là rất nguy hiểm, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn khiến quần chúng nhân dân bất bình.

Để kịp thời đấu tranh phòng chống tội phạm, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo thấm thía với tội lỗi của mình mà trở về con đường lương thiện, đồng thời cũng là để làm gương cho những kẻ khác.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự khai ra hành vi phạm tội của mình, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó cần cho bị cáo H hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, khi lượng hình, có thể giảm nhẹ một phần hình phạt chứng tỏ sự nhân đạo của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng theo nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng.

Ngày 26/02/2021, bị cáo đã bị Cơ quan điều tra - Công an huyện T, thành phố Hà Nội khởi tố về tội Cướp giật tài sản. Tại bản án số 37/2021/HS-ST ngày 24/6/2021, Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo 08 năm tù, bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị T - mẹ đẻ bị cáo đã đến gặp và tự nguyện bồi thường cho các bị hại bà L và bà H1. Các bị hại đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường gì nữa nên không xét.

[4]. Về vật chứng:

Chiếc xe mô tô BKS 29K1- 699.77 là của bố mẹ H mua, tự H lấy xe đi Cướp giật tài sản, gia đình H không ai biết. Chiếc xe này đã bị Cơ quan CSĐT Công an huyện T thu giữ để xử lý trong vụ án Cướp giật tài sản ngày 07/02/2021 ở địa bàn huyện T, đã được xử lý tại bản án số 37/2021/HS-ST ngày 24/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

[5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cướp giật tài sản”.  
Căn cứ điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51;  
điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

**Phạt:** Bị cáo **Nguyễn Văn H 04 (Bốn) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt  
thi hành án.

**2. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa  
đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016  
quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí  
Toà án: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án  
phí hình sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự  
năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời  
hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên  
quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được  
tổng đạt bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án  
dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có  
quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án  
hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án  
dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Đã ký**

**Nguyễn Trí Tuyền**